

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2024/HS- ST
Ngày: 31/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương.

- Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Nam Giang - Chủ tịch Hội cựu chiến binh huyện Tân Uyên; Ông Nguyễn Văn Quang - Phó hiệu trưởng T tiểu học số 2 thị trấn Tân Uyên.

- Thư ký phiên toà: Ông Giang Tiến Hiệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Uyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên toà:
Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên

Ngày 31/01/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2024/TLST - HS, ngày 16/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2024/QĐXXST - HS ngày 19/01/2024 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn T, sinh ngày: 13/7/2005; Nơi sinh: Huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Nặm Xôm, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; T giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Lò Văn Thanh (đã chết); mẹ đẻ bà Hà Thị Lay, sinh năm: 1979; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/7/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn H, sinh năm: 2001; Nơi sinh: Huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Nặm Xôm, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; T giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Lò Văn Thương, sinh năm: 1982; mẹ đẻ bà Lò Thị Vịnh, sinh năm: 1982; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/7/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Lành Nhiêm Q, sinh năm: 2004; Nơi sinh: Huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Liên Hợp, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; T giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Lành Văn Diết (đã chết); mẹ đẻ bà Tần Thị Ghén, sinh năm: 1978; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/8/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Liễu Đức T, sinh ngày 15/6/2006; Nơi sinh: Huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Hòa Hợp, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; T giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Liễu Văn Diết, sinh năm: 1990; mẹ đẻ bà Phùng Thị Lú, sinh năm: 1990; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Công an huyện Tân Uyên giao cho gia đình giám sát từ ngày 25/7/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

5. Vì Văn H1, sinh năm: 2003; Nơi sinh: Huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Nặm Xôm, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; T giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Vì Văn Minh, sinh năm: 1980; mẹ đẻ bà Lò Thị Q, sinh năm: 1982; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/7/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

6. Lò Văn C, sinh năm: 2001; Nơi sinh: Huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Nặm Xôm, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; T giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Lò Văn Thanh (đã chết); mẹ đẻ bà Hà Thị Lay, sinh năm: 1979; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/7/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Liễu Đức T*: Anh Liễu Văn Diết, sinh năm 1990; Trú tại: Bản Hòa Hợp, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Liễu Đức T:* Bà Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu. (có mặt)

- *Bị hại:*

1. Anh Trần Minh Hải, sinh năm: 1991. (vắng mặt)

Trú tại: Tổ dân phố 7, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

2. Anh Nguyễn Thanh Hùng, sinh năm: 1992. (vắng mặt)

Trú tại: Khu 8, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- *Người Làm Chứng:*

1. Anh Hà Văn Mạnh, sinh năm 2003; Trú tại: Bản Nặm Xôm, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

2. Anh Lò Văn Biên, sinh năm 1994; Trú tại: Bản Nặm Xôm, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

3. Anh Lò Văn Minh, sinh năm 1997; Trú tại: Bản Nặm Xôm, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

4. Anh Tẩn Văn Ninh, sinh ngày: 12/5/2005; Trú tại: Bản Hòa Hợp, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

5. Anh Liễu Văn Diết, sinh năm 2004; Trú tại: Bản Hòa Hợp, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

6. Nguyễn Văn Thăng, sinh năm 1994; Trú tại: Tổ dân phố 26, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

7. Trần Huy Hoàng, sinh ngày: 21/5/2007; Trú tại: Tổ dân phố 26, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

- *Người đại diện hợp pháp cho* Trần Huy Hoàng: Ông Trần Khánh Dư, sinh năm 1971; Bà Nguyễn Thị Thu Hương, sinh năm: 1974; Trú tại: Tổ dân phố 26, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 13/7/2023 sau khi uống rượu dự sinh nhật của Lò Văn T, tại nhà của T ở bản Nặm Xôm, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, T cùng anh trai là Lò Văn C; Vì Văn Hoá; Lò Văn H; Hà Văn Mạnh; Lò Văn Minh; Lò Văn Biên; Liễu Đức T; Tẩn Văn Ninh; Liễu Văn Diết; Lò Văn Ninh và Lành Nhiệm Q cùng nhau đến quán hát Hồng Kiều 3, thuộc tổ dân phố 26, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên để hát karaoke. Khi đến quán hát Hồng Kiều 3, T, C, H, H1, Mạnh, Minh, Biên, T, Ninh, Diết, Q cùng vào phòng hát số 01 vừa hát vừa uống rượu bia còn Lò Văn Ninh đi sang phòng số 04 để hát. Trong quá trình hát, T đi sang phòng hát số 2 còn C, Minh và Biên sang phòng số 4 để giao lưu.

Hát được một lúc, đến khoảng 0 giờ ngày 14/7/2023, khi gặp nhau tại quầy lễ tân Ninh mời T và Q sang phòng hát số 04 để giao lưu, T và Q đồng ý. Do Q đi nhầm vào phòng hát số 3 khi đó có Trần Minh Hải và Nguyễn Thanh Hùng đang hát, nên Hải tỏ thái độ khó chịu rồi hỏi và quát to với Q. Thấy vậy Q và T nói qua nói lại với Hải dẫn đến hai bên phát sinh mâu thuẫn.

Thấy Q, T và Hải đôi co, cãi vã nên Hùng cầm 02 chai bia có sẵn trong phòng hát chỉ vào T, Q và chửi bới. Thấy vậy T chạy vào phòng hát số 02 lấy một cốc thủy tinh và gọi Liêu Đức T đang hát trong phòng sang giúp T để đánh nhau nhưng T không đi. Sau đó T cầm chiếc cốc chạy về phòng hát số 01 có Lò Văn H, Hà Văn Mạnh và Vì Văn H1 đang hát rồi hô lên “*H ơi, có người đánh anh*”, thấy vậy H chạy theo T ra ngoài còn Mạnh và H1 vẫn hát trong phòng.

Đến khoảng 0 giờ 05 phút ngày 14/7/2023 T đang chạy ngoài hành lang thì Hải và Hùng cùng đi gần đến nên T dùng chiếc cốc thủy tinh đập 01 phát từ trên xuống dưới, hướng từ trái qua phải trúng vào vùng đầu bên phải của Hùng làm chiếc cốc bị vỡ, Hùng bị chảy máu ở vùng đầu. Sau đó T dùng tay trái nắm thêm 01 cái vào đầu Hùng. Thấy Hùng bị T đánh nên Hải cầm 01 chiếc micro đập 02 phát liên tiếp vào vùng đầu của T. Cùng lúc này Hùng cầm 02 chai bia bằng thủy tinh rồi dùng 01 chai ở tay phải đập 03 phát liên tiếp vào vùng đầu T làm chai bia bị vỡ và T bị chảy máu ở đầu, chai bia còn lại Hùng vẫn cầm ở tay trái. Thấy T bị Hùng và Hải đánh nên H, Q và T lao vào dùng tay và chân đánh vào người Hải và Hùng. Lúc này T dùng tay đánh Hải và Hùng, nhưng bị trượt ngã xuống nền, thấy vậy Hải dùng chiếc Micro đập 01 phát vào đầu của T. Thấy T bị Hải đánh nên T dùng chân phải đạp 01 phát vào người Hải.

Tiếp tục, tại quầy lễ tân, Hùng lấy 01 ống điều hút thuốc lòn bằng tre, lao vào định đánh T thì T cầm 01 chiếc ghế, loại ghế giả mây khung bằng sắt ở quầy giờ lên để đỡ. Lúc này Trần Huy Hoàng, sinh năm 2007, trú tại tổ dân phố 26, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên là nhân viên quán hát ra can ngăn nên Hùng và T không đánh nhau nữa. Sau đó T chạy đi tìm C đến giúp, thấy vậy Hùng cầm chiếc ống điều chạy theo đập 01 phát trúng vào vùng đầu của T. Lúc này tại quầy lễ tân, T và Hải tiếp tục chửi nhau và T dùng 01 chiếc micro vụt 01 phát trúng vào vùng đầu của Hải làm Hải bị chảy máu. Thấy Hải bị đánh nên Hùng dùng chiếc ống điều lúc trước vụt 01 phát trúng vào vùng mặt của T.

Đến khoảng 0 giờ 10 phút cùng ngày, T gọi H1, Mạnh và C để tìm người đánh T. Tại quầy lễ tân, T cầm 01 chiếc ghế để tìm đánh Hùng và Hải thì Trần Huy Hoàng ra can ngăn nên T dùng tay nắm 01 cái vào vùng mặt của Hoàng. Do nhầm Hoàng cùng nhóm với Hải và Hùng nên C, H1, Mạnh cùng lao vào dùng tay nắm vào người Hoàng còn T dùng 01 chiếc micro từ trước đánh vào vùng đầu của Hoàng.

Sau đó T, C, H1, H thấy Hải đang đứng ở cửa quán ăn đêm bên cạnh quán hát, nên T nói với C “*Mấy thằng kia kìa anh*”. Ngay sau đó T, C, H, H1 dùng tay nắm liên tiếp vào đầu Hải. Lúc này Hùng từ trong quán ăn đêm cầm 01 con dao, loại dao chặt, dài khoảng 30cm, mũi nhọn dọa nhóm của T. C cũng lấy 01 vỏ chai bằng thủy tinh để dọa lại rồi ném chai trúng vào tường phía trên đầu Hùng

làm chai bị vỡ. Khi đang chuẩn bị đi về, do vẫn còn cay cú nên T lấy 01 chiếc mũ bảo hiểm ném trúng vào người Hải. Sau đó T tiếp tục đâm liên tiếp vào vùng mặt và người Hải. Thấy vậy, H1 cũng đâm vào người Hải. C cũng dùng 01 chiếc mũ bảo hiểm đánh Hải nhưng thấy Hùng lao ra giúp Hải nên C ném chiếc mũ về phía Hùng nhưng không trúng. T cũng nhặt lấy 01 con dao lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 20 cm, loại dao gọt hoa quả ném về phía Hải và Hùng, nhưng không trúng.

Sau khi bị đánh Hải đi nhờ người đưa đi Trung tâm y tế để sơ cứu thì T vẫn tiếp tục chạy đến cầm 01 chiếc sọt nhựa đựng rác, ném về phía Hải nhưng không trúng. Ngay sau đó T tiếp tục chạy đến dùng tay đâm liên tiếp vào vùng vai, gáy của Hải. Thấy T vẫn đánh Hải nên C ra kéo T ra xe để đi về. Đến khoảng 0 giờ 20 phút cùng ngày, nhóm của T đi về. Sau đó Hải và Hùng được đưa vào trung tâm y tế huyện Tân Uyên để sơ cứu, điều trị. T sau đó cũng nhờ mọi người đưa vào trung tâm y tế huyện Tân Uyên để kiểm tra, sơ cứu.

Tại kết luận giám định số: 110/KLTTCT-TTPYLC ngày 21/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lai Châu kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Minh Hải tại thời điểm giám định là 12%; Không xác định được vì các vết tổn thương đã qua xử trí điều trị.

Tại kết luận giám định số: 111/KLTTCT-TTPYLC ngày 21/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lai Châu kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thanh Hùng tại thời điểm giám định là 1%; Không xác định được vì vết tổn đã qua quá trình xử trí điều trị.

Tại kết luận giám định số: 172/KLTTCT-TTPYLC ngày 10/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lai Châu kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lò Văn T tại thời điểm giám định là 8%; Cơ chế hình thành vết thương, vật gây thương tích đối với Lò Văn T: Các thương tích trên cơ thể Lò Văn T là do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây ra.

Tại kết luận giám định số: 171/KLTTCT-TTPYLC ngày 12/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lai Châu kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Liêu Đức T tại thời điểm giám định là: Không có tổn thương (*Không có phần trăm*).

Tại bản kết luận giám định số: 1079/KL-KTHS ngày 20/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Không phát hiện dấu hiệu cắt, ghép, chỉnh sửa trong 07 tập tin video gửi giám định.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc micro nhãn hiệu JK B5 Plus, màu bạc đồng, có chiều dài 24 cm; 01 chiếc micro nhãn hiệu Wireless Microphone màu bạc đồng, có chiều dài 25,5 cm; 01 chiếc ống điều hút thuốc lảo dài 75,5 cm, bằng tre, hình trụ tròn, đường kính 4,8 cm một đầu đã bị vỡ.

Về trách nhiệm dân sự: Cả 06 bị cáo đã bồi thường cho bị hại Hải tổng số tiền là 75.000.000 đồng, trong đó bị cáo T, Q, H mỗi người 10.000.000 đồng, 3 bị cáo C, T, H1 mỗi người 15.000.000 đồng. Các bị cáo T, Q, H mỗi người bồi thường cho bị hại Hùng 5.000.000 đồng, tổng là 15.000.000 đồng; Bị hại Hùng

cũng bồi thường cho bị cáo T 5.000.000 đồng và bồi thường cho bị cáo T 7.500.000 đồng. Bị hại Hải bồi thường cho bị cáo T 7.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKS- TU, ngày 15/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn H, Lành Nhiêm Q, Liêu Đức T cùng về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 - Bộ luật hình sự; các bị cáo Lò Văn C, Vì Văn H1 phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn H, Lành Nhiêm Q, Liêu Đức T Vì Văn H1, Lò Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 17, 58, 38 - Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn H.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 17, 58, 65 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lành Nhiêm Q.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 17, 58, 65, 90; 91 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo Liêu Đức T.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 134; Điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 17, 58 - Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vì Văn H1, Lò Văn C.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Xử phạt các bị cáo Vì Văn H1, Lò Văn C mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lành Nhiêm Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Liêu Đức T từ 01 năm 07 tháng đến 01 năm 09 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 03 năm 02 tháng đến 03 năm 06 tháng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị trả lại: 01 chiếc micro nhãn hiệu JK B5 Plus, màu bạc đồng, có chiều dài 24 cm; 01 chiếc micro nhãn hiệu Wireless Microphone màu bạc đồng, có chiều dài 25,5 cm; 01 chiếc ống điều hút thuốc lảo dài 75,5 cm, bằng tre, hình trụ tròn, đường kính 4,8 cm một đầu đã bị vỡ cho chủ sở hữu anh Nguyễn Văn Thắng.

Về án phí hình sự sơ thẩm, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa và người đại diện hợp pháp cho bị cáo Liều Đức T bào chữa: Bị cáo T khi thực hiện hành vi phạm tội là người chưa thành niên, chưa phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần nên đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật gây thương tích cho người khác, gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường cho bị hại. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; 58; 65; 90; 91 - Bộ luật hình sự. Đề nghị xem xét phân H1 vai trò đồng phạm để có một mức án phù hợp đối với bị cáo Liều Đức T. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản luận tội và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều nhận thức được hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, và hứa chấp hành tốt các quy định của pháp luật mong Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt các bị hại, những người làm chứng. Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của các bị hại, những người làm chứng. Vì vậy việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293; Điểm d khoản 2 Điều 308 - Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:
Tại quán hát Karaoke Hồng Kiều 3 có địa chỉ tổ dân phố 26, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Tại đây, khoảng 0 giờ ngày 14/7/2023 xuất phát từ việc Lành Nhiệm Q đi nhầm phòng hát của Trần Minh Hải và Nguyễn Thanh Hùng, nên giữa Q và Hải có xảy ra xô xát, cãi chửi nhau, sau đấy T cũng đôi co lại với Hải dẫn đến hai bên đánh nhau. Đến khoảng 0 giờ 05 phút cùng ngày T cầm cốc thủy tinh đập vào đầu của Hùng và dùng tay chân đâm đá

vào đầu Hùng, Hải cầm micro đập vào vào đầu T, Hùng cầm chai bia đập vào đầu T. Không dừng lại ở đây, T hô nhóm của T ra giúp T để đánh Hải và Hùng, sau đó T, H và Q cũng dùng tay chân đấm đá, Hùng và Hải. T cũng tham gia dùng chân đập một phát vào người Hải và cầm micro đập một phát vào đầu Hải, Hùng cũng phản kháng lại dùng ống điều vút vào mặt T. Đến 0 giờ 10 phút hai bên vẫn tiếp tục gây sự và đánh nhau, lúc này T có gọi Lò Văn C và Vì Văn H1, ra để giúp T tìm Hải, Hùng để đánh tiếp. Sau đó có Lò Văn C, Vì Văn H1 và Lò Văn H dùng tay đấm vào đầu của Hải. Tiếp tục T cũng lao vào dùng tay chân đập vào vai và gáy của Hải. Hậu quả: Anh Hải bị tổn thương cơ thể, tỷ lệ là 12%.

Như vậy hành vi của các bị cáo Lò Văn T, Lành Nhiêm Q, Lò Văn H, Liêu Đức T dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Hải là 12% nên đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134- Bộ luật hình sự. Đối với Lò Văn C, Vì Văn H1 khi tham gia đánh Hải chỉ dùng tay đấm Hải, vì không tham gia ngay từ đầu cùng với T H, Q, T, nên C và H1 không biết việc T có dùng hung khí đánh Hải. Vì vậy hành vi dùng tay của C, H1 đánh đấm Hải đồng phạm với T H, Q, T về việc gây thương tích cho Hải với tỷ lệ 12%, không đồng phạm trong việc dùng hung khí nguy hiểm, nên hành vi của H1, C đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134- Bộ luật hình sự.

Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu truy tố các bị cáo Lò Văn T, Lành Nhiêm Q, Lò Văn H, Liêu Đức T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 - Bộ luật hình sự; các bị cáo Lò Văn C, Vì Văn H1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định khoản 1 Điều 134 - Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, quan điểm về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[5] Xét về vai trò đồng phạm của các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự phân công vai trò mà do bột phát nhất thời. Nguyên nhân dẫn đến việc các bị cáo gây thương tích cho anh Hải là do xuất phát từ việc mâu thuẫn trong việc đi nhằm phòng hát, các bị cáo không bình tĩnh để chọn cách giải quyết ổn thỏa giữa hai bên, nên hai bên đã xô xát, cãi nhau bị cáo T đã lao vào đánh anh Hải và hô nhóm của mình hòa vào đánh anh Hải. Trong vụ án này bị cáo T có 03 lần dùng tay chân đấm đá vào vùng đầu và người anh Hải nên giữ vai trò chính; bị cáo Lò Văn H có 02 lần dùng tay chân đấm đá vào vùng đầu và người anh Hải; Liêu Đức T có 01 lần dùng chân đập vào người anh Hải và 01 lần dùng micro vút vào đầu anh Hải, Lành Nhiêm Q có 01 lần dùng tay chân đấm vào người anh Hải giữ vai trò thứ hai; bị cáo Vì Văn H1 có 02 lần dùng tay đấm anh Hải, bị cáo Lò Văn C 01 lần dùng tay đấm anh Hải giữ vai trò thứ ba trong vụ án này. Tỷ lệ thương tích của anh Hải là 12 %

các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự chung về hậu quả mà các bị cáo gây ra đối với bị hại. Về mức hình phạt thì bị cáo T phải cao hơn mức hình phạt của các bị cáo còn lại.

[6] Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, 58, 65, 90; 91 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo T. Đề nghị xem xét phân H1 vai trò đồng phạm để có một mức án phù hợp đối với bị cáo. Việc đề nghị giảm nhẹ hình phạt của người bào chữa HĐXX sẽ xem xét chấp nhận một phần của người bào chữa.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tích cực bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho cả 06 bị cáo, các bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế, nên HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Lò Văn H có ông nội Lò Văn Đảm được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến; bị cáo Lò Văn T và Lò Văn C có ông ngoại Hà Văn Đanh được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến; bị cáo Vi Văn H1 có ông nội Vi Văn Giót được Nhà nước tặng Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến nên được hưởng thêm 01 tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự. Các bị cáo H1, C phạm tội lần đầu thuộc T hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự.

[9] Xét về nhân thân: Bị cáo T, H không có tiền án, tiền sự, tuy nhiên các bị cáo không chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật, bị cáo T là người khởi xướng trong vụ án, các bị cáo H đồng phạm với vai trò thực hành tích cực tham gia cô ý phạm tội, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Xét thấy cần phải có một mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để răn đe giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Q không có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, là người có nhân thân tốt, quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo chưa vi phạm pháp luật lần nào, cũng chưa bị cơ quan có thẩm quyền nào xử lý. Vai trò đồng phạm trong vụ án này là vai trò thứ hai chỉ dùng chân tay đánh bị hại một lần. Hội đồng xét xử nhận thấy: Không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo đang cư trú phối hợp cùng gia đình quản lý, giáo dục trong thời gian chấp hành án cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Các bị cáo H1, C cũng không có tiền án tiền sự, tuy nhiên các bị cáo đồng phạm trong vụ án này với vai trò thứ yếu, chỉ dùng tay chân đá bị hại, không đồng phạm trong việc dùng hung khí. Bản thân các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, như thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tích cực khắc phục bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho các bị cáo, phạm tội lần đầu thuộc T hợp ít nghiêm trọng, bị cáo H1 có ông nội được Nhà

nước tặng Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến, bị cáo C có ông ngoại được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến, nên khi quyết định hình phạt HĐXX xem xét có mức án phù hợp với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

Đối với bị cáo Liêu Đức T khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, tại phiên tòa hôm nay bị cáo mới đủ 17 tuổi 07 tháng 16 ngày. Do vậy bị cáo cũng chưa phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần, sự nhận thức hiểu biết về pháp luật chưa đầy đủ, vì vậy Hội đồng xét xử xem xét áp dụng chương người chưa thành niên phạm tội với mức án không quá $\frac{3}{4}$ mức phạt tù mà điều luật quy định để đảm bảo quyền lợi cho bị cáo. Xét thấy bị cáo là người chưa thành niên và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, là người có nhân thân tốt, quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo chưa vi phạm pháp luật lần nào, cũng chưa bị cơ quan có thẩm quyền nào xử lý. Hội đồng xét xử nhận thấy: Không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo đang cư trú phối hợp cùng gia đình quản lý, giáo dục trong thời gian chấp hành án cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận về mức bồi thường. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm một khoản nào nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[11] Về vật chứng còn lại của vụ án: : 01 chiếc micro nhãn hiệu JK B5 Plus, màu bạc đồng, có chiều dài 24 cm; 01 chiếc micro nhãn hiệu Wireless Microphone màu bạc đồng, có chiều dài 25,5 cm; 01 chiếc ống điều hút thuốc Lào dài 75,5 cm, bằng tre, hình trụ tròn, đường kính 4,8 cm một đầu đã bị vỡ là những vật chứng các bị cáo lấy tại quán hát dùng làm hung khí, nên cần trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn Thắng.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo T, đại diện hợp pháp cho bị cáo T, các bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[14] Về các vấn đề khác: Trong vụ án này các bị cáo đã dùng hung khí và chân tay đánh gây tổn thương cơ thể đối với Nguyễn Thanh Hùng là 1%. Tuy nhiên anh Hùng làm đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là đúng quy định.

Đối với Nguyễn Thanh Hùng, Trần Minh Hải dùng hung khí nguy hiểm gây tổn thương cơ thể đối với Lò Văn T là 8%. Tuy nhiên Lò Văn T có đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hùng, Hải. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Hải và Hùng là đúng quy định.

Đối với Trần Huy Hoàng bị T, C, H1, T, Mạnh đánh nhảm. Quá trình điều tra, Hoàng từ chối giám định và không yêu cầu bồi thường cũng như không đề nghị xử lý đối với các bị cáo và xử lý đối với Mạnh, nên không có căn cứ để giải quyết.

Đối với Hà Văn Mạnh, Lò Văn Minh, Lò Văn Biên, Tấn Văn Ninh, Liều Văn Diết, Lò Văn Ninh không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Công an huyện Tân Uyên không đề cập giải quyết là đúng quy định.

Đối với hành vi không thực hiện đầy đủ các quy định về trách nhiệm bảo đảm an ninh trật tự khi tiến hành hoạt động kinh doanh có điều kiện của chủ quán hát karaoke Hồng Kiều 3, Công an huyện Tân Uyên đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 17, 58, 38 - Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn H.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 17, 58, 65 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lành Nhiêm Q.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 17, 58, 65, 90; 91 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo Liều Đức T.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 134; Điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 17, 58 - Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vì Văn H1, Lò Văn C.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 5 Điều 328; Điều 331, 333 - Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn H, Lành Nhiêm Q, Liều Đức T, Vì Văn H1, Lò Văn C, phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 25/7/2023.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 25/7/2023.

Xử phạt bị cáo Vì Văn H1 06 (sáu) tháng 06 (sáu) ngày tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 25/7/2023 đến ngày 31/01/2024 bị cáo đã tạm giam là 06 (sáu) tháng 06 (sáu) ngày. Khấu trừ thời hạn tạm giam là 06 (sáu) tháng 06 (sáu) ngày. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Xử phạt bị cáo Lò Văn C 06 (sáu) tháng 06 ngày tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 25/7/2023 đến ngày 31/01/2024 bị cáo đã tạm giam là 06 (sáu) tháng 06 (sáu) ngày. Khấu trừ thời hạn tạm giam là 06 (sáu) tháng 06 (sáu) ngày. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Xử phạt bị cáo Lành Nhiệm Q 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày 31/01/2024. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Xử phạt bị cáo Liêu Đức T 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng kể từ ngày 31/01/2024. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong T hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Về hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự:

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. T hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này”

3. Về vật chứng: Trả lại 01 chiếc micro nhãn hiệu JK B5 Plus, màu bạc đồng, có chiều dài 24 cm; 01 chiếc micro nhãn hiệu Wireless Microphone màu bạc đồng, có chiều dài 25,5 cm; 01 chiếc ống điều hút thuốc Lào dài 75,5 cm, bằng tre, hình trụ tròn, đường kính 4,8 cm một đầu đã bị vỡ cho anh Nguyễn Văn Thắng.

(Hiện số vật chứng đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục THADS huyện Tân Uyên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/01/2024).

4. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo T, đại diện hợp pháp cho bị cáo T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh, huyện ;
- THA dân sự huyện;
- Cơ quan THAHS, Cơ quan điều tra;
- Bị cáo; ĐDHP của bị cáo
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Sở Tư pháp;
- Công bố trên Cổng thông tin
điện tử của Tòa án;
- Lưu: HS - TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

